

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Số: 6188/UBND-NC
V/v triển khai tự đánh giá, chấm điểm
xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh và
điều tra xã hội học năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 12 năm 2023

Kính gửi:

- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 757/QĐ-BNV ngày 25/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Văn bản số 7156/BNV-CCHC ngày 06/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc triển khai kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2023,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

I. Công tác tự đánh giá, chấm điểm

Các cơ quan thực hiện tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC tỉnh Tuyên Quang năm 2023, gồm: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

1. Về tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí (TC), tiêu chí thành phần (TCTP)

- Năm 2023, tiếp tục thực hiện tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC theo quy định tại Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2030”; Công văn số 6203/BNV-CCHC ngày 08/12/2022 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh.

- Căn cứ vào kết quả đạt được năm 2023 trên các lĩnh vực của CCHC, các cơ quan được giao chấm điểm chỉ số CCHC tỉnh thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm đối với từng TC, TCTP thu thập và cung cấp đầy đủ các tài liệu kiểm chứng, các số liệu dẫn chứng, minh họa việc tự đánh giá, chấm điểm đối với các TC, TCTP thuộc các lĩnh vực do cơ quan phụ trách.

- Khi các tiêu chuẩn đánh giá quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật nêu tại Phụ lục được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng một văn bản khác thì được áp dụng theo quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

- Báo cáo bằng văn bản kết quả tự đánh giá, chấm điểm TC, TCTP của các cơ quan, đơn vị phải do lãnh đạo phê duyệt gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp **trước ngày 20/01/2024**), gồm các nội dung sau:

+ Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm TC, TCTP thuộc lĩnh vực được phân quyền theo đúng hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

+ Giải trình các nội dung tự đánh giá, chấm điểm đối với các TC, TCTP không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng không có đầy đủ thông tin kiểm chứng theo yêu cầu.

+ Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị trong quá trình tự đánh giá, chấm điểm (nếu có).

2. Về nhập dữ liệu kết quả tự đánh giá, chấm điểm vào Phần mềm

- Các cơ quan được phân quyền cử lãnh đạo phòng chuyên môn có liên quan tham gia tự đánh giá, chấm điểm các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ (*Có Phụ lục giao nhiệm vụ kèm theo*) và gửi danh sách về Sở Nội vụ **trước ngày 13/12/2023**.

- Nhập dữ liệu kết quả tự đánh giá, chấm điểm và các tài liệu kiểm chứng, các số liệu dẫn chứng, minh họa, nội dung giải trình vào Phần mềm quản lý chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính theo hướng dẫn tại Công văn số 6203/BNV-CCHC ngày 08/12/2022 của Bộ Nội vụ.

Hoàn thành việc nhập dữ liệu và các tài liệu kiểm chứng, các số liệu kết quả tự đánh giá, chấm điểm vào Phần mềm **chậm nhất ngày 18/01/2024**.

3. Về tài liệu kiểm chứng

- Việc tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan phải kèm theo các tài liệu kiểm chứng (như: báo cáo, kế hoạch, thông báo, quyết định...) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để xác định mức độ tin cậy của việc tự đánh giá, chấm điểm cho từng TC, TCTP.

- Ngoài việc cung cấp các tài liệu kiểm chứng (như: báo cáo, kế hoạch, thông báo, quyết định...), các cơ quan bổ sung các tài liệu kiểm chứng khác (nếu có) đủ độ tin cậy để chứng minh kết quả tự đánh giá, chấm điểm các TC, TCTP.

- Đối với các TC, TCTP không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng không có đầy đủ thông tin kiểm chứng theo yêu cầu, các cơ quan giải trình rõ về cách đánh giá, tính điểm tại Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin giải trình.

- Các file điện tử của tài liệu kiểm chứng đính kèm trên Phần mềm phải là bản chụp của văn bản giấy dưới dạng ảnh (định dạng pdf) hoặc văn bản điện tử có chữ ký số theo quy định.

II. Công tác điều tra xã hội học (XHH)

1. Phiếu điều tra XHH

Năm 2023, tiếp tục sử dụng bộ phiếu điều tra xã hội học được ban hành tại Quyết định số 29/QĐ-BNV ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, bao gồm 04 nhóm đối tượng: Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Lãnh đạo cấp sở; Lãnh đạo cấp phòng thuộc sở; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cụ thể:

- Đối tượng Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện 01 phiếu điều tra xã hội học: đánh giá kết quả thực hiện CCHC của tỉnh.

- Đối tượng lãnh đạo cấp sở và lãnh đạo cấp phòng thuộc sở thực hiện 02 phiếu điều tra xã hội học: đánh giá kết quả thực hiện CCHC của tỉnh và đánh giá kết quả thực hiện CCHC của bộ chủ quản.

- Đối tượng lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện 01 phiếu điều tra xã hội học: đánh giá kết quả thực hiện CCHC của tỉnh.

2. Hình thức trả lời phiếu điều tra: Trực tuyến (thông qua Hệ thống Ứng dụng Công nghệ thông tin đánh giá CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân).

3. Số lượng mẫu khảo sát

- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh: Khảo sát tất cả số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Lãnh đạo cấp sở: Khảo sát tất cả số lượng lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương).

- Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc sở: Khảo sát tất cả số lượng lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc sở (gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương).

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện: Khảo sát tất cả số lượng lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện (gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch).

Lưu ý: Trường hợp trùng lặp đối tượng khảo sát giữa nhóm đối tượng Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh với các nhóm đối tượng khác thì ưu tiên lựa chọn vai trò Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Lập danh sách đối tượng điều tra XHH

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện tổng hợp, nhập danh sách đối tượng điều tra xã hội học vào phần mềm điều tra xã hội học của Bộ Nội vụ.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện quy trình lập danh sách đối tượng điều tra xã hội học.

5. Theo dõi tiến độ, đơn đốc trả lời phiếu khảo sát

- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh cử 01 công chức làm đầu mối để phối hợp với Sở Nội vụ theo dõi, cập nhật tiến độ trả lời phiếu của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cử 01 công chức làm đầu mối để phối hợp với Sở Nội vụ theo dõi, cập nhật tiến độ trả lời phiếu của các đối tượng điều tra xã hội học tại cơ quan, đơn vị mình.

6. Thời hạn thực hiện điều tra XHH

- Thời hạn các cơ quan, đơn vị tổng hợp, nhập dữ liệu đối tượng điều tra XHH trên phần mềm, gửi văn bản thông báo kết quả nhập dữ liệu, danh sách đối tượng điều tra XHH và công chức làm đầu mối về Sở Nội vụ tổng hợp **chậm nhất ngày 13/12/2023**.

- Thời hạn các đối tượng trả lời phiếu khảo sát **chậm nhất ngày 10/01/2024**.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ

- Gửi đầy đủ các quyết định, văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ về công tác tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2023 và kịp thời triển khai các nội dung hướng dẫn của Bộ Nội vụ cho các cơ quan được giao nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm các TC, TCTP, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (**chậm nhất ngày 24/01/2024**); gửi Bộ Nội vụ kết quả việc tự theo dõi, đánh giá, chấm điểm TC, TCTP Chỉ số CCHC năm 2023 của tỉnh trên Phần mềm ngay khi Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành.

- Là đầu mối phối hợp với Bộ Nội vụ, các cơ quan, đơn vị trong điều tra xã hội học; có trách nhiệm hướng dẫn lập danh sách, đơn đốc, theo dõi, giám sát các nhóm đối tượng thực hiện nhiệm vụ trả lời phiếu điều tra theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao thực hiện tự chấm điểm xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2023 chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả tự chấm điểm và cung cấp đầy đủ, rõ ràng, kịp thời các tài liệu kiểm chứng, các số liệu chứng

minh và các yêu cầu bổ sung (nếu có) từ Hội đồng thẩm định của Trung ương. Liên hệ và trực tiếp chịu trách nhiệm giải trình, báo cáo với các Bộ, ngành Trung ương về những tiêu chí của cơ quan mình phụ trách để đảm bảo việc chấm điểm các tiêu chí chính xác, đầy đủ, phản ánh đúng sự cố gắng, nỗ lực trong triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong quá trình tổ chức triển khai các hoạt động điều tra xã hội học; đồng thời có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, giám sát các nhóm đối tượng thực hiện nhiệm vụ trả lời phiếu điều tra xã hội học bảo đảm khách quan, đúng đối tượng, đúng tiến độ, an toàn, bảo mật thông tin phiếu điều tra; đối tượng trả lời phiếu cần nghiên cứu kỹ nội dung của phiếu và đánh giá toàn diện về công tác CCHC của tỉnh. Kịp thời đề xuất với UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình; Báo Tuyên Quang; Cổng Thông tin điện tử tỉnh thực hiện thông tin, tuyên truyền đến đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, ý nghĩa và trách nhiệm của đội ngũ này trong việc thực hiện trả lời phiếu khảo sát, đánh giá kết quả, hiệu quả cải cách hành chính của tỉnh và bộ chủ quản.

5. Sở Thông tin và truyền thông cử 01 công chức đầu mối phụ trách công nghệ thông tin để phối hợp với Sở Nội vụ xử lý các lỗi kỹ thuật phát sinh trong quá trình gửi, nhận và trả lời phiếu khảo sát qua hệ thống hộp thư công vụ của tỉnh đến các đối tượng khảo sát. Văn bản cử công chức đầu mối phụ trách công nghệ thông tin (gồm các thông tin: Họ và tên, chức vụ, số điện thoại di động) gửi về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 13/12/2023**.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
 - Thường trực Tỉnh ủy
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
 - TP, Phó TP các Phòng, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NC (P.Hà).
- Báo cáo

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Tuấn



**Giao nhiệm vụ các cơ quan tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí,
tiêu chí thành phần xác định Chỉ số CCHC tỉnh Tuyên Quang năm 2023**
(Kèm theo Công văn số 6188/UBND-NC ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Lĩnh vực 1: Công tác chỉ đạo điều hành CCHC (tiêu chí: 1.7)
- Lĩnh vực 3: Cải cách thủ tục hành chính (tiêu chí: 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5).
- Lĩnh vực 7: Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số (tiêu chí thành phần: 7.2.3).

2. Sở Nội vụ

- Lĩnh vực 1: Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC (tiêu chí: 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5).
- Lĩnh vực 4: Cải cách tổ chức bộ máy (tiêu chí: 4.1, 4.2, 4.3).
- Lĩnh vực 5: Cải cách chế độ công vụ (tiêu chí: 5.1, 5.2, 5.3, 5.4, 5.5, 5.6).

3. Sở Tư pháp

Lĩnh vực 2: Cải cách thể chế (tiêu chí: 2.1, 2.2, 2.3).

4. Sở Tài chính

- Lĩnh vực 6: Cải cách tài chính công (tiêu chí: 6.1, 6.2, 6.3).
- Lĩnh vực 8: Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội (tiêu chí thành phần: 8.3.3; tiêu chí: 8.4).

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Lĩnh vực 7: Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số (tiêu chí: 7.1, 7.3; tiêu chí thành phần: 7.2.1, 7.2.2)

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Lĩnh vực 1: Công tác chỉ đạo điều hành CCHC (tiêu chí: 1.6)
- Lĩnh vực 8: Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (tiêu chí: 8.2; 8.5; tiêu chí thành phần: 8.3.1, 8.3.2).